

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2026/HS-ST

Ngày: 10 - 9 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Quang Nhuận

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2026 tại Trụ sở TAND tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2026/QĐXXST-HS ngày 21/8/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/HSST-QĐ ngày 03/9/2026 đối với bị cáo:

Giàng A C, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1999 tại tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Bản H, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 01109900xxxx cấp ngày 09/12/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Giàng A L, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Ly Thị D, sinh năm 1957 (đã chết); Vợ là Hồ Thị D1, sinh năm 2001; bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Tạm giữ: không, tạm giam: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2026 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: ông Ngô Đức Tú, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước và đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2023, bị cáo Giàng A C vào trang mạng Youtube thấy có video quảng cáo bán súng nén hơi và đăng kèm theo số điện thoại. Do muốn mua một khẩu súng nén hơi để đi săn bắn chim, sóc trên rừng nên bị cáo gọi vào số điện thoại đăng ở video thì có 01 người đàn ông nghe điện thoại của bị cáo (bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này). Qua trao đổi, bị cáo đồng ý mua 01 khẩu súng nén hơi với giá 4.000.000 đồng, người đàn ông bán súng nói sẽ có đạn kèm theo nhưng không nói cụ thể là bao nhiêu và bảo khi nào bị cáo nhận được súng thì sẽ thanh toán tiền cho người bán qua người giao hàng, sau đó bị cáo cung cấp thông tin địa chỉ, số điện thoại cho người đàn ông bán súng. Khoảng một tuần sau, có một người đàn ông gọi điện thoại bảo bị cáo ra đường quốc lộ 12 thuộc xã M, tỉnh Điện Biên để lấy hàng, bị cáo từ nhà đi bộ ra chỗ hẹn thì thấy một xe ô tô khách đỗ ở cạnh đường; có một người đàn ông giao cho bị cáo 01 hộp hàng và nói tiền hàng là 4.000.000 đồng, bị cáo nhận hàng và trả tiền. Sau đó bị cáo mang về nhà mở ra xem thì thấy bên trong có các bộ phận của 01 khẩu súng hơi và 01 hộp nhựa đựng 36 viên đạn, bị cáo lấy khẩu súng ra lắp ráp theo hướng dẫn trong video quảng cáo trên mạng để thành một khẩu súng hoàn chỉnh rồi cất giấu khẩu súng phía dưới tấm pro xi măng ở hiên nhà bên phải.

Theo tin báo của quần chúng, hồi 07 giờ 30 phút ngày 06/5/2026 tổ công tác phòng An ninh điều tra, Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã M, tỉnh Điện Biên đến nhà và yêu cầu bị cáo nếu có tàng trữ súng thì mang ra giao nộp, bị cáo đã dẫn tổ công tác đến chỗ cất giấu súng và cơ quan Công an đã thu giữ khẩu súng nén hơi cùng các viên đạn.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5mm, trên thân súng có dòng chữ “COMMSO PE ML88E”; 01 hộp nhựa bên trong chứa 36 viên đạn kim loại hình nấm.

Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng để liên lạc khi mua súng do bị hỏng nên bị cáo đã bỏ vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 20/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định tại Khoản 1 là súng nén hơi tự chế cỡ nòng 5,5mm, thuộc danh mục Vũ khí quân dụng quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an; Tính năng, tác dụng, tình trạng hoạt động: súng có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe con người, phá hủy kết cấu vật chất. Hiện còn sử dụng để bắn được. Mẫu gửi giám định tại Khoản 2 số lượng 36 viên, là đạn kim loại hình nấm cỡ 5,5mm, thường sử dụng cho các loại súng nén khí, súng nén hơi cỡ nòng 5,5mm, thuộc danh mục Vũ khí quân dụng quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an, sử dụng được cho khẩu súng tại Khoản 1. Quá trình giám định, giám định viên đã sử dụng 03 viên đạn tại khoản 2 để bắn thử nghiệm. Hoàn lại mẫu vật: 01 khẩu súng và 33 viên đạn.

Cáo trạng số 77/CT-VKSDBN-P1 ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A C về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Áp dụng khoản 1 Điều 304; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A C 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị tịch thu giao cho cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên tiêu hủy 01 khẩu súng hơi và 33 viên đạn kim loại hình nậm; đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng như Viện kiểm sát đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra bị cáo đã phối hợp với cơ quan chức năng trong việc chỉ chỗ đang cất giấu tang vật và tự nguyện cung cấp thông tin có giá trị liên quan đến tội phạm mới, bị cáo có 05 con nhỏ dưới 15 tuổi; mục đích bị cáo tàng trữ khẩu súng hơi là để bắn chim, sóc và chưa gây thiệt hại gì. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất là 01 năm tù cho hưởng án treo, đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự, vụ án thuộc thẩm quyền xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực, tuy nhiên do vụ án có nhiều tình tiết phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại nhiều địa phương trong tỉnh, do đó liên ngành cấp tỉnh giải quyết vụ án theo khoản 2 Điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản vụ việc ngày 08/5/2026, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để xác định: Vì mục đích săn bắn chim nên bị cáo C đã mua một khẩu súng nén hơi và 36 viên đạn giá 4.000.000 đồng của 01 người không

quen biết trên mạng xã hội và cất giấu phía dưới tấm pro xi măng ở hiên nhà. Ngày 06/5/2026 khi tổ công tác của cơ quan Công an đến nhà kiểm tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp khẩu súng và 36 viên đạn dùng cho súng hơi.

Theo kết luận giám định vật chứng thu giữ của bị cáo là súng nén hơi thuộc vũ khí quân dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15, súng có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe con người, phá hủy kết cấu vật chất; 36 viên đạn kim loại dùng cho súng nén hơi thu giữ thuộc danh mục vũ khí quân dụng quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi tàng trữ 01 khẩu súng hơi cùng các viên đạn của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; giai đoạn điều tra bị cáo đã chủ động cung cấp nguồn tin, tài liệu có giá trị, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm mới, cơ quan điều tra có văn bản đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (BL 100). Bị cáo có 05 con nhỏ dưới 15 tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, tiềm ẩn nguy cơ gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, bị cáo phạm tội một mình không có đồng phạm.

Về nguyên nhân và điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội: Bản thân bị cáo biết việc tàng trữ trái phép súng nén hơi là vi phạm pháp luật qua việc tuyên truyền pháp luật tại địa phương và gia đình đã ký cam kết, nhưng do bản thân bị cáo mong muốn có súng để săn bắn chim là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội.

[5] Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mục đích bị cáo tàng trữ súng hơi là để săn bắn chim và chưa gây hậu quả gì cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà áp dụng quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời giao cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa về áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo kết quả xác minh cho thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

01 khẩu súng nén hơi và 33 viên kim loại hình nắm là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy, cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Điện Biên đã tạm bàn giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên quản lý, do đó cần giao toàn bộ số vật chứng này cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về các vấn đề liên quan:

Đối với người bán và người giao khẩu súng hơi, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Điện Biên không xác định được lai lịch của các đối tượng này nên chưa có căn cứ để xác minh, xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết trong vụ án.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A C phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

2. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; các điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

- Xử phạt bị cáo Giàng A C 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2026).

Giao bị cáo Giàng A C cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 khẩu súng nén hơi cỡ nòng 5,5mm, trên thân súng có dòng chữ “COMMSO PE ML88E”; 33 viên kim loại hình nấm.

(Vật chứng trên đang được quản lý tại Kho vật chứng thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2026 giữa cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo Giàng A C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/9/2026).

Nơi nhận:

- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PA09);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trương Anh Tuấn